

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN CÁC SÔNG, KÊNH, RẠCH TỈNH AN GIANG

1. Diễn biến xu thế mực nước:

- Đầu nguồn sông Cửu Long và vùng hạ lưu sông: Mực nước cao nhất ngày tại các trạm lên dần trong 3-4 ngày tới, sau đó xuống chậm; mực nước thấp nhất ngày lên theo triều trong 5 ngày tới.
- Nội đồng TGLX: Mực nước trên các kênh, rạch trong khu vực lên chậm trong 3-4 ngày tới, sau đó xuống chậm.

2. Bảng số liệu dự báo từ ngày 05/8 đến 09/8/2024

STT	Trạm	sông, kênh, rạch	Cấp báo động (m)			Đặc trưng	Mực nước thực đo (m)			Mực nước dự báo (m)				
			BĐ I	BĐ II	BĐ III		04/8	So với cùng kỳ 2023	So với TBNN	05/8	06/8	07/8	08/8	09/8
1	Tân Châu	Tiền	3.50	4.00	4.50	Max	2.30	0.00	-0.19	2.36	2.40	2.42	2.43	2.40
						Min	1.67	0.24	-0.50	1.60	1.62	1.66	1.72	1.80
2	Chợ Mới	Ông Chưởng	2.00	2.50	3.00	Max	2.03	-0.02	0.32	2.09	2.13	2.15	2.16	2.13
						Min	0.90	0.13	-0.15	0.92	0.96	1.02	1.10	1.20
3	Khánh An	Hậu	4.20	4.70	5.20	Max	3.28	0.16	0.27	3.24	3.21	3.23	3.25	3.29
						Min	3.17	0.38	0.31	3.13	3.10	3.12	3.16	3.22
4	Châu Đốc	Hậu	3.00	3.50	4.00	Max	2.30	0.10	0.25	2.36	2.40	2.42	2.43	2.40
						Min	1.43	0.27	-0.20	1.44	1.46	1.50	1.56	1.64
5	Long Xuyên	Hậu	1.90	2.20	2.50	Max	2.01	-0.04	0.47	2.07	2.11	2.13	2.14	2.11
						Min	0.58	0.07	0.04	0.60	0.66	0.74	0.84	0.96
6	Vàm Nao	Vàm Nao	2.50	2.90	3.30	Max	2.09	0.00	0.27	2.15	2.19	2.21	2.22	2.19
						Min	1.00	0.10	-0.22	1.02	1.06	1.12	1.20	1.30
7	Xuân Tô	Vĩnh Tế	3.00	3.50	4.00	Max	1.12	0.01	-0.23	1.13	1.15	1.20	1.25	1.23
						Min	0.93	-0.09	-0.42	1.03	1.05	1.10	1.15	1.13
8	Vĩnh Gia	Vĩnh Tế	2.00	2.40	2.80	Max	0.76	-0.22	0.12	0.77	0.79	0.84	0.89	0.87
						Min	0.53	-0.38	-0.05	0.67	0.69	0.74	0.79	0.77
9	Tri Tôn	Tri Tôn	2.00	2.40	2.80	Max	1.02	-0.06	0.00	1.01	1.03	1.08	1.13	1.11
						Min	0.83	-0.07	-0.12	0.86	0.88	0.93	0.98	0.96
10	Cô Tô	Tri Tôn	1.40	1.80	2.20	Max	1.03	-0.08	0.26	1.02	1.04	1.09	1.14	1.12
						Min	0.90	-0.14	0.17	0.92	0.94	0.99	1.04	1.02
11	Lò Gạch	Tám Ngàn	1.70	2.10	2.50	Max	0.71	-0.15	0.02	0.70	0.72	0.77	0.82	0.80
						Min	0.54	-0.26	-0.08	0.60	0.62	0.67	0.72	0.70
12	Vọng Thê	Ba Thê	1.40	1.80	2.20	Max	1.14	-0.07	0.25	1.13	1.15	1.20	1.25	1.23
						Min	0.99	-0.13	0.18	0.98	1.00	1.05	1.10	1.08
13	Vĩnh Hanh	Núi Chóc Nặng Gù	1.90	2.30	2.70	Max	1.56	-0.05	0.25	1.55	1.57	1.62	1.67	1.65
						Min	1.20	-0.02	0.04	1.19	1.21	1.26	1.31	1.29
14	Núi Sập	Rạch Giá Long Xuyên	1.40	1.80	2.20	Max	1.11	-0.07	0.12	1.10	1.12	1.17	1.22	1.20
						Min	0.87	-0.14	-0.04	0.86	0.88	0.93	0.98	0.96

3. Cảnh báo (nếu có):

Trên sông Hậu tại Long Xuyên, mực nước cao nhất ngày có khả năng ở mức trên BĐI đến dưới BĐII từ 0.05-0.15m. **Cấp độ rủi ro thiên tai do lũ, ngập lụt: Cấp 1.** Trên rạch Ông Chưởng tại Chợ Mới, mực nước cao nhất ngày có khả năng ở mức trên BĐI từ 0.05-0.15m. **Cấp độ rủi ro thiên tai do lũ, ngập lụt: Cấp 1.**

4. Ghi chú:

- Thông tin dự báo được đăng trên website: <http://kttv.angiang.gov.vn/du-bao-thuy-van>

Tin phát lúc 11h00 ngày 05/8/2024

Duyệt bản tin: Lưu Văn Ninh

Dự báo viên: Phan Minh Đạt

Huỳnh Nguyễn Khánh Loan